

BẢN TIN

DANH NGHIỆP & CHÍNH SÁCH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ

WWW.TRUNGAMWTO.VN

Số 15+16, Quý II+III/2013



**TPP – Bao giờ
cập bến?**

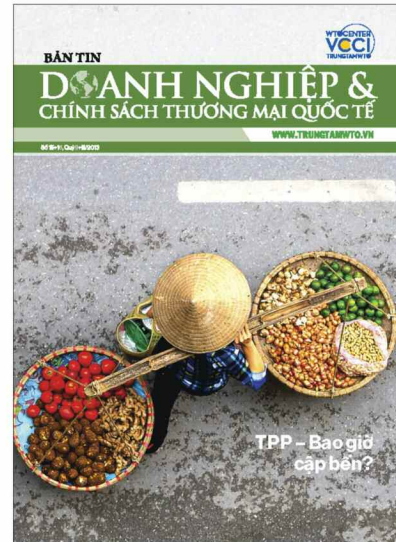
Lời giới thiệu

Trong tay Bạn là Bản tin “**Doanh nghiệp và Chính sách thương mại quốc tế**”, ấn phẩm phát hành hàng quý của Ủy ban tư vấn về Chính sách Thương mại Quốc tế - Trung tâm WTO – Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.

Mục “**Điểm tin**” của Bản tin sẽ mang đến cho Bạn các thông tin cập nhật cùng các bình luận cơ bản về những sự kiện, những câu chuyện từ tất cả các chiều hội nhập (WTO, đa phương, song phương).

Mục “**Chuyên đề**” tập trung chuyên sâu vào một chính sách, quy định, vấn đề thương mại quốc tế đặc biệt, đã hoặc có thể có tác động mạnh mẽ đến các doanh nghiệp với những phân tích, bình luận sâu sắc của các chuyên gia.

Hy vọng rằng Bản tin “Doanh nghiệp và Chính sách Thương mại quốc tế” sẽ là cẩm nang hữu ích cho doanh nghiệp, hiệp hội trong việc tăng cường thông tin về chính sách, pháp luật thương mại quốc tế để chủ động xây dựng chiến lược kinh doanh phù hợp với tình hình hội nhập, có tiếng nói tích cực hơn và tham gia hiệu quả hơn cùng với Nhà nước trong việc hoạch định chính sách, đàm phán và thực thi các cam kết quốc tế.



Điểm tin

Tin quốc tế

EU, Hoa Kỳ kết thúc vòng đàm phán FTA đầu tiên	3
FTA Singapore-Hội đồng hợp tác vùng Vịnh có hiệu lực	5
Thái Lan lo ngại FTA với EU sẽ ảnh hưởng đến giá thuốc và hạt giống cây trồng	5
FTA Nhật-Trung-Hàn qua 2 vòng đàm phán đầu tiên	6
FTA Trung Quốc – Hàn Quốc hoàn tất giai đoạn đầu đàm phán	7
Australia mong muốn kết thúc đàm phán FTA song phương với Trung Quốc, Hàn Quốc và Nhật Bản	8

Tin Việt Nam

Cập nhật tình hình đàm phán các FTA của Việt Nam	9
Tương lai nào cho thủy sản Việt Nam sau TPP?	11
WTO lần đầu tiên rà soát chính sách thương mại của Việt Nam	13
FTA liệu có mở đường cho nông thủy sản và thực phẩm Việt Nam vào châu Âu?	13
Việt Nam áp dụng biện pháp tự vệ chính thức đối với dầu thực vật	15
Tôm xuất khẩu thoát kiện trợ cấp tại Hoa Kỳ	15
Tổng hợp tình hình kiện phòng vệ thương mại đối với hàng xuất khẩu Việt Nam 9 tháng đầu năm 2013	16
Việt Nam điều tra CBPG thép không gỉ cán nguội	16



Chuyên đề

TPP – BAO GIỜ CẬP BẾN?

APEC 2013 và cái đích kết thúc TPP không xa?	19
TPP và những vấn đề còn tồn đọng trước thềm APEC 2013	23
Hàn Quốc và bài toán TPP	27

ỦY BAN TƯ VẤN VỀ CHÍNH SÁCH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ
TRUNG TÂM WTO
PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
Địa chỉ: Số 09 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: 04.35771458
Fax: 04.35771459
Email: banthuky@trungtamwto.vn
Website: www.trungtamwto.vn/www.wtcenter.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản
TS. Nguyễn Thị Thu Trang
Giấy phép xuất bản số
44/GP-XBBT ngày 24/5/2013
Thiết kế đồ họa
thaidung85@gmail.com
In ấn tại
Golden Sky Co., Ltd.

Tin thế giới



3

EU, Hoa Kỳ kết thúc vòng đàm phán FTA đầu tiên

Vòng đàm phán đầu tiên Hiệp định Đối tác đầu tư và thương mại xuyên Đại Tây Dương (TTIP) giữa EU và Hoa Kỳ đã diễn ra từ ngày 8-12/7/2013. Trong số 21 chương dự kiến của Hiệp định, vòng đàm phán đầu tiên tập trung nhiều nhất vào các vấn đề như **đầu tư, lao động và các biện pháp kiểm dịch động thực vật (SPS)** – đây cũng là những vấn đề hiện có nhiều bất đồng nhất giữa EU và Hoa Kỳ.

Về vấn đề đầu tư, mặc dù theo thông tin từ các nhà đàm phán thì vòng đầu tiên hai bên chưa đi sâu vào thảo luận về nội dung, nhưng một quan chức thương mại cũ của Hoa Kỳ đã nhận định đây sẽ là một trong những vấn đề đàm phán khó

khăn nhất giữa hai nước do có nhiều xung đột về lợi ích.

Theo dự thảo mới nhất bị tiết lộ ngay trước vòng đàm phán, **Chỉ thị đàm phán của EU đã yêu cầu áp dụng thêm nhiều hạn chế đối với cơ chế giải quyết tranh chấp nhà nước-nhà đầu tư (ISDS) trong TTIP bởi có rất nhiều quan ngại của các nước thành viên về cơ chế này**. Cụ thể, bản dự thảo Chỉ thị nêu rõ cơ chế giải quyết tranh chấp nhà nước – nhà đầu tư sẽ **không áp dụng đối với các điều khoản về tiếp cận thị trường** nhằm hạn chế phạm vi áp dụng của cơ chế này.

Mặc dù một số nước thành viên EU đã từng ký các hiệp định đầu tư trong đó bao gồm cơ chế giải quyết tranh chấp nhà nước – nhà đầu tư,

nhưng cơ chế này đều chỉ áp dụng với đối với các nghĩa vụ sau khi khoản đầu tư đã được thực hiện, hay còn gọi là các nghĩa vụ hậu đầu tư và không áp dụng đối với các nghĩa vụ ở giai đoạn tiền đầu tư – tiếp cận thị trường. Các thành viên này lo lắng việc mở rộng phạm vi của cơ chế ISDS sẽ tạo cơ hội cho vô số các đơn kiện của các công ty nước ngoài mà thậm chí chưa từng đầu tư vào các nước này.

Đối với SPS, đây là vấn đề tranh cãi từ lâu giữa EU và Hoa Kỳ, bởi Hoa Kỳ có thể mạnh về xuất khẩu nông sản và thực phẩm chế biến sẵn, trong khi EU lại dựng lên các hàng rào SPS rất cao, đặc biệt đối với thực phẩm biến đổi gen của Hoa Kỳ vì cho rằng các loại thực

phẩm này có thể ảnh hưởng tới sức khỏe con người.

Một vấn đề cũng gây nhiều tranh cãi khác là việc EU sử dụng nguyên tắc “cảnh báo sớm” cho phép EU có quyền đặt ra các biện pháp quản lý rủi ro ngay khi họ có căn cứ khoa học cho thấy mức độ an toàn của sản phẩm không đảm bảo, hoặc quy trình sản xuất không rõ ràng mà không phải đợi đến khi chứng minh được chúng gây tác hại xấu. Các nhóm nông nghiệp của Hoa Kỳ phản đối nguyên tắc này bởi cho rằng nó tạo ra các rào cản thương mại không cần thiết và muốn TTIP loại bỏ nguyên tắc này. Dự thảo Chỉ thị của EU không trực tiếp đề cập đến nguyên tắc “cảnh báo sớm” nhưng cách thể hiện trong đó cho thấy EU có ý định tiếp tục áp dụng nguyên tắc này.

Liên quan đến vấn đề lao động, dự thảo Chỉ thị của EU cho rằng các tiêu chuẩn lao động cơ bản trong các Công ước cơ bản của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) “là một thành tố thiết yếu cần đưa vào các hiệp định thương mại” và có thể bổ sung thêm các tiêu chuẩn và

Công ước khác của ILO nếu cần thiết. Điều này có thể mâu thuẫn với Hoa Kỳ vì trong khi các quốc gia thành viên EU đã phê chuẩn cả 08 Công ước cơ bản của ILO, Hoa Kỳ mới chỉ phê chuẩn 02 trong số đó.

Ngoài ra, **các quy định về lao động của EU cũng cao hơn nhiều so với của Hoa Kỳ.** Một số tổ chức công đoàn của Hoa Kỳ và quốc tế cho rằng TTIP sẽ là cơ hội để tăng cường pháp luật lao động nội địa của Hoa Kỳ, trong khi các nhóm doanh nghiệp và đồng minh của họ trong Quốc hội Hoa Kỳ lại phản đối việc này.

Một điểm đáng lưu ý khác là dự thảo Chỉ thị của EU không hề đề cập đến bất kỳ một cơ chế giải quyết tranh chấp ràng buộc nào trong việc thực thi các cam kết về lao động mà chỉ nói rằng cần thành lập những “kênh” giải quyết bất đồng một cách hiệu quả như cơ chế tham vấn giữa các chính phủ và cơ chế đánh giá khách quan của bên thứ ba.

Một vấn đề khác không được thảo luận nhiều tại vòng đàm phán đầu tiên nhưng cũng tốn

nhiều giấy mực của giới truyền thông trong thời gian qua là vấn đề Sở hữu trí tuệ trong TTIP. Chỉ thị EC yêu cầu loại bỏ các điều khoản thực thi thông qua phạt hình sự đối với các vi phạm về sở hữu trí tuệ. Nghị viện châu Âu đã từng không thông qua Hiệp định chống giả mạo thương mại (ACTA) vì một trong những lý do là có điều khoản về trừng phạt hình sự. Ủy ban châu Âu cũng đã thất bại khi có ý định đưa điều khoản này vào đàm phán FTA với Canada hồi năm ngoái. Trong một bài phát biểu vào tháng 3 năm nay, Cao ủy thương mại EU ông Karel De Gucht nói rằng Ủy ban không có ý định mở lại thảo luận về Hiệp định ACTA “thông qua cánh cửa sau” là các FTA.

Vòng đàm phán tiếp theo của TTIP theo dự kiến sẽ diễn ra từ ngày 7/10/2013 tại Brussels, Bỉ. Tuy nhiên, do hậu quả của tình trạng đóng cửa Chính phủ Mỹ, vòng đàm phán này đã bị hoãn lại và chưa có một lịch trình mới nào được đưa ra.



Tin thế giới



Thái Lan lo ngại FTA với EU sẽ ảnh hưởng đến giá thuốc và hạt giống cây trồng

C hình thức khởi động từ tháng 3/2013, đàm phán FTA EU-Thái Lan đến nay đã trải qua 02 vòng và đã đạt được nhiều tiến triển đáng kể. Vòng thứ hai vừa diễn ra tại Chiangmai, Thái Lan từ ngày 16-20/9/2013 về hàng loạt vấn đề bao gồm hàng hóa, quy tắc xuất xứ, dịch vụ và đầu tư, mua sắm công, sở hữu trí tuệ, phòng vệ thương mại và thương mại và phát triển bền vững. Hai bên đã trao đổi và tìm hiểu kỹ hơn về bản thảo đề xuất của mỗi bên làm tiền đề cho các thảo luận vào vòng đàm phán tới tại Brussels, Bỉ từ ngày 9-13/12/2013

Theo trưởng đoàn đàm phán của Thái Lan Olarn Chaipravat, vấn đề hợp tác trong ngành công nghiệp sản xuất dược là một trong những vấn đề quan trọng nhất đối với Thái Lan trong đàm phán này. Theo ông, EU nên hỗ trợ Thái Lan phát triển ngành công nghiệp dược để sản xuất thuốc thương mại có chất lượng quy mô lớn để đảm bảo quyền tiếp cận thuốc của người dân.

Việc đàm phán FTA với EU khiến rất nhiều nhóm hoạt động xã hội, đặc biệt là những bệnh nhân HIV-AIDS và các bệnh khác của Thái Lan lo ngại. Theo họ, EU có khả năng sẽ áp dụng các tiêu chuẩn bảo hộ sở hữu trí tuệ cao trong hiệp định này để bảo vệ các chủ sở hữu sáng chế dược phẩm của họ, khiến việc sản xuất thuốc generic (thuốc đã hết hạn bảo hộ sáng chế

FTA Singapore-Hội đồng hợp tác vùng Vịnh có hiệu lực

Bắt đầu từ ngày 1/9/2013, FTA song phương giữa Singapore và Hội đồng Hợp tác vùng Vịnh (GCC) (gồm các nước Bahrain, Kuwait, Oman, Qatar, các nước Ả Rập Saudi và các tiểu vương quốc Ả Rập thống nhất) chính thức có hiệu lực. Đây là FTA đầu tiên mà GCC ký với một nước nằm ngoài khu vực Trung Đông, còn đối với Singapore, đây là FTA thứ hai mà nước này ký với một nước Trung Đông (trước đó Singapore đã có FTA với Jordan vào năm 2004).

FTA Singapore-GCC (GSFTA) là một hiệp định toàn diện bao gồm các lĩnh vực thương mại hàng hóa, thương mại dịch vụ, đầu tư, quy tắc xuất xứ, thủ tục hải quan, mua sắm công, thương mại điện tử và hợp tác kinh tế.

Theo thông tin từ Bộ Thương mại và Công nghiệp Singapore, các lĩnh vực của Singapore sẽ được hưởng lợi nhiều nhất từ GSFTA là truyền thông, các thiết bị điện và điện tử, hóa dầu, trang sức, các

ngành công nghiệp sắt thép và máy móc. Bên cạnh đó, ngành sản xuất thịt súc vật của Singapore cũng có cơ hội xuất khẩu sang thị trường đặc biệt này khi lần đầu tiên GCC cam kết công nhận các tiêu chuẩn sản xuất thịt súc vật của Singapore tương tự như các tiêu chuẩn nội địa của Hội đồng.

Đổi lại, các nước GCC sẽ được hưởng lợi từ việc dỡ bỏ thuế quan ngay lập tức cho toàn bộ các sản phẩm của khu vực này sang Singapore.



Singapore và GCC bắt đầu đàm phán FTA song phương từ năm 2006 và kết thúc sau 4 vòng đàm phán vào tháng 1/2008, chính thức ký kết vào tháng 12/2008.

GCC hiện là đối tác thương mại lớn thứ 5 và chiếm 35% thị phần nhập khẩu dầu của Singapore. Thương mại song phương giữa hai bên năm 2012 đạt mức cao kỷ lục 68,6 tỷ Đô Sing, tăng 62% so với năm 2007.

được các công ty ngoài sản xuất đại trà, giá rẻ) sẽ trở nên khó khăn hơn.

Khoảng 2.000 người Thái đã biểu tình ở Chiang Mai trong suốt vòng đàm phán thứ 2 của hiệp định để phản đối việc áp dụng các tiêu chuẩn TRIP+ (các tiêu chuẩn bảo hộ sở hữu trí tuệ cao hơn trong Hiệp định WTO về các khía cạnh liên quan đến thương mại của quyền sở hữu trí tuệ - TRIP) làm ảnh hưởng tới giá thuốc và hạt giống cây trồng.

Theo thông tin từ phía EU, sau vòng đàm phán thứ 2, cả hai bên đã thống nhất rằng việc bảo hộ sở hữu trí tuệ hợp lý “có thể và nên cùng tồn tại một cách hiệu quả” với quyền tiếp cận thuốc và hai bên sẽ cùng cố gắng để tìm ra giải pháp cho việc này trong quá trình đàm phán.



FTA Nhật-Trung-Hàn qua 2 vòng đàm phán đầu tiên

Mặc dù ý tưởng về đàm phán FTA này đã được đưa ra từ 2002, mãi đến tháng 5/2013, đàm phán FTA Nhật-Trung-Hàn mới chính thức được khởi động sau rất nhiều toan tính của mỗi bên. Cho đến nay, đàm phán này đã trải qua hai vòng đàm phán.



Vòng đàm phán đầu tiên diễn ra vào tháng 3/2013, các bên đã thống nhất được các điều khoản tham chiếu.

Trên cơ sở đó, vòng đàm phán thứ hai vào tháng 7/2013 đã thảo luận về một số vấn đề chủ chốt *như quy mô và phương thức cắt giảm thuế quan, quy mô của hiệp định và thành lập 10 nhóm đàm phán về từng lĩnh vực cụ thể.*

Dự kiến tại vòng đàm phán thứ 3 vào tháng 10 hoặc tháng 12 tới, các bên sẽ xem xét đưa vào đàm phán các vấn đề như môi trường, mua sắm công và vấn đề thực phẩm.

Theo Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Nhật Bản Yasushi Masaki “*cả ba bên đàm phán đã thể hiện động lực mạnh mẽ cho các cuộc đàm*

phán sắp tới về tất cả các vấn đề”. Ông Masaki cũng cho biết vấn đề sở hữu trí tuệ - vấn đề mà Nhật Bản rất quan tâm đã được các bên trao đổi và có được “hiểu biết lẫn nhau” để có thể sớm được đưa vào đàm phán chính thức ở các nhóm đàm phán trong các vòng đàm phán tới.

Nhật Bản và Trung Quốc hiện là các nền kinh tế lớn thứ hai, thứ ba thế giới còn Hàn Quốc là nền kinh tế thứ tư ở Châu Á. Tính tổng chung, ba nước này chiếm hơn 1/5 sản lượng toàn cầu và chiếm 18% tổng hàng hóa xuất khẩu của thế giới. Do đó, một FTA chung có thể đem lại những lợi ích kinh tế to lớn cho cả ba nước này và cũng sẽ có tầm ảnh hưởng đáng kể với các nước khác, trong đó phải nói đến Hoa Kỳ.

Tin thế giới



FTA Trung Quốc – Hàn Quốc hoàn tất giai đoạn đầu đàm phán

Sau 7 vòng đàm phán bắt đầu từ tháng 5/2012, FTA Trung Quốc-Hàn Quốc đã hoàn thành giai đoạn đầu đàm phán, tạo nền tảng cho giai đoạn sau với các đàm phán sâu hơn về mở cửa thị trường thông qua cắt giảm các hàng rào thuế quan.

Ban đầu hai nước dự định đàm phán trực tiếp theo từng mặt hàng, tuy nhiên do lo ngại về vấn đề bảo hộ nông nghiệp của Hàn Quốc và lĩnh vực chế tạo của Trung Quốc mà đàm phán đã chia thành 2 giai đoạn.

Ở giai đoạn đầu đàm phán, hai bên đã thống nhất được các nguyên tắc cơ bản cho 4 lĩnh vực, bao gồm hàng hóa, dịch vụ, đầu tư,

và hợp tác kinh tế. Theo đó, hai bên sẽ dỡ bỏ thuế quan cho 90% hàng hóa tính theo danh mục sản phẩm hay 85% hàng hóa tính theo giá trị của chúng. Các hàng hóa thông thường sẽ có lộ trình giảm thuế 10 năm trong khi các hàng hóa nhạy cảm sẽ có thời gian dài hơn 10-20 năm.

Đáng lưu ý, thỏa thuận về các khu vực chế biến ở nước ngoài (off-shore processing area) đã đạt được kết quả cao, theo đó hàng hóa được sản xuất từ khu công nghiệp Kaesong cũng có thể được miễn giảm thuế quan theo FTA này.

Trong giai đoạn đàm phán sau, các bên dự kiến sẽ mở rộng đàm phán lĩnh vực hàng hóa sang các

vấn đề như hàng rào phi thuế, quy tắc xuất xứ, hải quan, phòng vệ thương mại, kiểm dịch động thực vật (SPS), hàng rào kỹ thuật đối với thương mại (TBT). Đàm phán về dịch vụ/đầu tư sẽ bao gồm các quy định như sở hữu trí tuệ, môi trường và thương mại điện tử. Đàm phán về hợp tác kinh tế sẽ bao gồm các vấn đề mua sắm công và hợp tác trong các lĩnh vực công nghiệp và nông nghiệp.

Trung Quốc là đối tác thương mại lớn nhất của Hàn Quốc, thương mại song phương đạt 256 tỷ USD trong năm 2012 và tăng 50 lần kể từ 2002. Hiện tại hai nước này cùng với Nhật Bản cũng đang tiến hành đàm phán một FTA ba bên.



Australia mong muốn kết thúc đàm phán FTA song phương với Trung Quốc, Hàn Quốc và Nhật Bản

Trong một cuộc phỏng vấn trước thềm Hội nghị thượng đỉnh APEC tại Bali-Indonesia, Bộ trưởng Thương mại mới của Australia, ông Andrew Robb đã phát biểu rằng Australia mong muốn kết thúc đàm phán FTA với Trung Quốc, Hàn Quốc và Nhật Bản trước khi kết thúc nhiệm kỳ đầu tiên của Chính quyền Thủ tướng Tony Abbott.

Hiện tại, Australia đã ký kết 5 FTA song phương/khu vực và đang đàm phán 9 FTA khác trong đó đáng chú ý là TPP, các FTA lần lượt với Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc. Tuy nhiên, trong khi TPP được đàm phán cấp tập trong thời gian qua nhằm đạt mục tiêu kết thúc vào cuối năm nay thì ba đàm

phán còn lại không có mấy tiến triển.

Đàm phán FTA với Hàn Quốc bắt đầu từ năm 2009, qua 5 vòng đàm phán thì bị đình trệ từ năm 2011 khi Hàn Quốc phải tập trung kết thúc đàm phán FTA với Mỹ.

Còn với Nhật Bản, hai nước bắt đầu đàm phán FTA từ năm 2007, trải qua 16 vòng đàm phán đã thống nhất được về nhiều vấn đề nhưng hiện vẫn còn vướng mắc ở hai vấn đề chính là tiếp cận thị trường hàng hóa và đầu tư.

Nhưng có lẽ khó khăn nhất vẫn là đàm phán với Trung Quốc. 19 vòng đàm phán đã diễn ra từ năm 2005 đến nay nhưng đàm phán vẫn chưa thể kết thúc và hai năm

trở lại đây còn có dấu hiệu chững lại (mỗi năm chỉ có một phiên đàm phán diễn ra).

Theo ông Robb, Chính quyền mới của Liên Đảng sẽ linh hoạt hơn trong các vấn đề đàm phán khó khăn với Trung Quốc, Hàn Quốc và Nhật Bản mà Chính quyền trước của Đảng Lao động cho là không thể đàm phán được. Ông Robb khẳng định các FTA này sẽ được ký kết trước khi nhiệm kỳ đầu tiên của Chính quyền mới kết thúc.

Theo kế hoạch, ông Robb sẽ gặp mặt các bộ trưởng thương mại của ba nước nói trên tại APEC và sau đó sẽ viếng thăm từng nước để có thể cố gắng ấn định một lịch trình kết thúc các cuộc đàm phán.



Cập nhật tình hình đàm phán các FTA của Việt Nam

Đàm phán Hiệp định Đối tác Xuyên Thái Bình Dương (TPP) nỗ lực cho mục tiêu kết thúc vào cuối năm

Để đạt mục tiêu kết thúc đàm phán TPP vào cuối năm nay và “kết thúc cơ bản” trước Hội nghị APEC 2013, trong 9 tháng đầu năm, các nước TPP đã đẩy nhanh tốc độ đàm phán với 04 vòng chính thức và rất nhiều phiên giữa kỳ, cùng rất nhiều chuyến thăm hỏi và làm việc giữa các nhà lãnh đạo của các nước thành viên.

Tuy nhiên, sau vòng đàm phán chính thức thứ 19 vừa diễn ra vào tháng 8/2013 và các cuộc họp giữa kỳ tháng 9, 10 vừa rồi, các nước vẫn còn nhiều khoảng cách và bất đồng ở nhiều vấn đề, đặc biệt là

những vấn đề nhạy cảm như *sở hữu trí tuệ, doanh nghiệp nhà nước, môi trường, tiếp cận thị trường...*

Theo thông tin từ Chính phủ Malaysia hồi tháng 6/2013 thì **chưa đầy một nửa - 14/29 chương của TPP hoàn thành về cơ bản**. Còn vào tháng 9/2013 một quan chức thương mại cao cấp Chile cho biết chỉ có **06 chương đã kết thúc đàm phán** (bao gồm: hài hòa pháp lý, cạnh tranh, phát triển, di chuyển thể nhân, hợp tác, doanh nghiệp vừa và nhỏ), 02 chương gần kết thúc (các vấn đề hành chính của hiệp định và truyền thông), và 07 chương khác vẫn còn một số vấn đề quan trọng cần giải quyết ở cấp cao hơn.

Tại APEC 2013, các nhà lãnh đạo

TPP đã không thể ra tuyên bố “kết thúc cơ bản” TPP mà chỉ cho biết các nước đã đạt được nhiều tiến triển đàm phán trong thời gian vừa qua và đang nỗ lực giải quyết các vấn đề còn tồn đọng nhằm kết thúc đàm phán TPP vào cuối năm nay.

Đàm phán Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU (EVFTA) bắt đầu đi vào thực chất

Sau 3 vòng đàm phán bắt đầu từ tháng 10/2012, vòng đàm phán thứ 4 EVFTA đã diễn ra tại Brussels Bỉ từ ngày 1-5 tháng 7/2013. Đây là vòng đầu tiên hai bên đi vào đàm phán thực chất sau ba vòng đầu chủ yếu thảo luận về khung khổ của hiệp định và bày tỏ quan điểm, mong muốn của mỗi bên.

Theo thông tin từ phía cơ quan đàm phán, tại vòng đàm phán lần này, các bên đã cùng trao đổi, làm rõ hơn quan điểm, cách tiếp cận của mình trong các lĩnh vực cụ thể, đồng thời giới thiệu chi tiết hơn nữa hệ thống chính sách, quy định liên quan của mỗi bên để giải thích các đề xuất, yêu cầu của mình. Bên cạnh đó, hai bên đã tiếp tục thảo luận các nội dung về bản chào mở cửa thị trường trong một số lĩnh vực.

FTA Việt Nam – Liên minh Hải quan (Nga, Belarus và Kazakhstan) đạt nhiều tiến triển sau 3 vòng đàm phán

Sau 2 vòng đàm phán đầu tiên (diễn ra vào tháng 3 và tháng 5/2013), hai bên đã thống nhất được về cấu trúc tổng thể và lộ trình của hiệp định, cùng nhau trao đổi về quan điểm và phương pháp tiếp cận của từng bên, vòng đàm phán thứ 3 FTA Việt Nam – Liên minh Hải quan đã bắt đầu đi sâu vào thảo luận các vấn đề thương mại hàng hóa, dịch vụ, đầu tư, quản lý hải quan và thuận lợi hóa thương mại... và đã đạt được những tiến triển tích cực. Vòng đàm phán thứ 4 dự kiến được tổ chức từ ngày 9-14 tháng 12 tới.

FTA Việt Nam – Khối thương mại tự do (EFTA) đẩy nhanh tốc độ đàm phán

Sau 3 vòng đầu khởi động từ tháng 5/2012, đàm phán FTA giữa Việt Nam với Khối EFTA (bao gồm các nước Thụy Sĩ, Na Uy, Iceland, Liechtenstein) bắt đầu đẩy nhanh tiến độ. Cụ thể, hai vòng đàm phán thứ 4 và 5 được liên tiếp tổ chức vào tháng 6 và 8 vừa qua, và ở tất cả các lĩnh vực đàm phán, bao gồm thương mại hàng hóa và dịch vụ, quy tắc xuất xứ, thuận lợi hóa thương mại, phòng vệ thương mại, đầu tư, sở hữu trí tuệ, cạnh tranh, các vấn đề pháp lý và liên ngành,

phát triển bền vững, xây dựng năng lực và hợp tác. Hai bên cho biết đã đạt được tiến triển ở nhiều vấn đề và dự kiến kết thúc đàm phán sớm vào năm 2014.

FTA Việt Nam – Hàn Quốc ở giai đoạn đầu đàm phán

Sau khi khởi động đàm phán tháng 8/2012, Việt Nam và Hàn Quốc đã bắt đầu các vòng đàm phán FTA song phương: vòng 1 vào tháng 8/2012 tại Seoul Hàn Quốc và vòng 2 vào tháng 5/2013 tại Hà Nội. Sau hai vòng đàm phán, hai bên đã thống nhất được về cách thức đàm phán và bắt đầu thảo luận về một số vấn đề như cắt giảm thuế quan, đầu tư, dịch vụ, quy tắc xuất xứ và giải quyết tranh chấp. Hai bên cũng lên kế hoạch cho đàm phán vấn đề nông nghiệp – một trong những vấn đề khó khăn nhất trong đàm phán này tại vòng đàm phán tới tại Seoul.

Bắt đầu đàm phán Hiệp định đối tác kinh tế toàn diện (RCEP)

Ngày 9/5/2013, vòng đàm phán đầu tiên Hiệp định RCEP giữa ASEAN và 6 đối tác đã có FTA song

phương với ASEAN là Ấn Độ, Hàn Quốc, Nhật Bản, New Zealand, Australia, và Trung Quốc đã được khởi động tại Bandar Seri Begawan, Brunei. Kết thúc vòng đàm phán, các nước đã đưa ra tuyên bố chung khẳng định hướng đến một hiệp định toàn diện, chất lượng cao và có lợi lẫn nhau với những cam kết sâu hơn và rộng hơn so với những FTA đã có giữa ASEAN và từng nước nói trên. Hiệp định cũng sẽ tính đến sự khác nhau trong trình độ phát triển của mỗi nước thành viên để có những sự linh hoạt và đối xử riêng biệt.

Vòng đàm phán thứ 2 của Hiệp định diễn ra từ ngày 24-27/9/2013 tại Australia, Ủy ban Đàm phán Thương mại (tập hợp các quan chức thương mại cấp cao của các nước) và các Nhóm đàm phán về Thương mại hàng hóa, Thương mại dịch vụ và Đầu tư đã được nhóm họp. Các vấn đề được thảo luận chủ yếu tại vòng này là quy mô và phương thức đàm phán cùng với một số vấn đề khác.

Dự kiến vòng đàm phán thứ 3 sẽ diễn ra tại Malaysia vào ngày 21-24/1/2014.



Tương lai nào cho thủy sản Việt Nam sau TPP?



Đàm phán Hiệp định Đối tác Xuyên Thái Bình Dương (TPP) đang tới hồi cấp tập. Chủ đề TPP trong các chương trình nghị sự, trên báo chí, trong các sự kiện cho doanh nghiệp... đang tạo nên một “cơn sốt” hội nhập mới ở Việt Nam.

Mặc dù vậy, ngành chế biến và xuất khẩu thủy sản vẫn khá im ắng. Phải chăng thủy sản sẽ được lợi lớn từ TPP nên không cần lên tiếng? Hay bởi thủy sản không bị tác động bất lợi nào từ Hiệp định này? Bài viết dưới đây đưa ra một cái nhìn toàn cảnh về những tác động của TPP đối với ngành thủy sản Việt Nam và những lưu ý đối với doanh nghiệp trong ngành trong việc “ứng xử” với Hiệp định đình đám này.

TPP và tác động đối với ngành thủy sản?

Tác động trực tiếp của TPP đối với ngành thủy sản được nhận định là đến từ các biện pháp thuế quan (thuế ưu đãi đối với thủy sản Việt Nam nhập khẩu vào các nước thành viên TPP cũng như thuế ưu đãi cho

thủy sản các nước đối tác TPP nhập khẩu vào Việt Nam) và các biện pháp tại biên giới có liên quan tới việc nhập khẩu (các biện pháp phòng vệ thương mại, hàng rào kỹ thuật, biện pháp vệ sinh dịch tễ...).

Ở các khía cạnh gián tiếp khác, TPP cũng sẽ có tác động nhất định tới ngành. Ví dụ, các cam kết bảo hộ nhà đầu tư nước ngoài trong Chương Đầu tư trong TPP có thể ảnh hưởng tới cạnh tranh giữa doanh nghiệp Việt Nam với doanh nghiệp FDI trong lĩnh vực thủy sản. Những nội dung của Chương về doanh nghiệp Nhà nước có thể tác động trực tiếp tới hoạt động của doanh nghiệp có vốn Nhà nước trong ngành. Các quy định của Chương về mua sắm công có thể là cơ hội tốt để doanh nghiệp thủy sản Việt Nam tham gia trực tiếp vào các gói thầu cung cấp nguyên liệu cho các nước TPP. Còn các tiêu chuẩn cao trong các Chương về lao động, môi trường lại là thách thức lớn đặt ra đối với việc cải thiện mô hình và chu trình sản xuất trong ngành thủy sản...

Tuy nhiên, ở góc độ này, không chỉ thủy sản Việt Nam mà tất cả các ngành cũng sẽ được hưởng lợi hoặc bị ảnh hưởng tương tự.

Vì vậy, những nội dung tiếp theo chỉ tập trung vào các tác động riêng của TPP đối với ngành thủy sản Việt Nam.

Ưu đãi thuế quan trong TPP – thủy sản có thực được lợi?

Từ góc độ xuất khẩu, về lý thuyết chung, TPP sẽ cho phép thủy sản Việt Nam có thể tiếp cận với thuế quan ưu đãi (0%) khi xuất vào các nước TPP, đặc biệt là Hoa Kỳ và Nhật Bản – hai thị trường xuất khẩu chủ lực, chiếm tới khoảng 35% tổng kim ngạch xuất khẩu năm 2012 của thủy sản Việt Nam¹.

Mặc dù vậy, trên thực tế lợi thế này không hẳn lớn. Ví dụ, đối với thị trường Hoa Kỳ, phần lớn các dòng thuế quan hiện đang áp dụng đối với các sản phẩm thủy sản nhập khẩu đã tương đối thấp (thuế quan trung bình là 0,3% đối với các loại thủy sản sống, 4,7% đối với thủy sản chế biến), do đó TPP không chắc sẽ giúp làm thuế quan vào nước này tốt hơn bao nhiêu. Tương tự với tình hình ở Peru, Canada (nơi thuế quan MFN hiện đã xấp xỉ 0%) hay Malaysia, Singapore, Australia... (nơi thuế quan đã bị loại bỏ theo FTA trong ASEAN và ASEAN+).

Trong khi đó, thuế quan đối với thủy sản Việt Nam nhập khẩu vào Nhật Bản vẫn còn tương đối dù ta đã có FTA với nước này (trung bình 3,5% với thủy sản sống và khoảng 7,3% đối với thủy sản chế biến) và vì vậy TPP sẽ là cơ hội để thủy sản Việt Nam có thêm lợi thế cạnh tranh về giá khi xuất khẩu sang thị trường này.

Do đó, nhìn từ lợi ích xuất khẩu, TPP sẽ chỉ mang lại lợi thế thuế quan

¹ Nguồn: International Trade Center (ITC TradeMap) – nguồn tương tự với tất cả các số liệu đưa ra trong bài viết này.

cho các sản phẩm thủy sản nhất định hiện đang phải chịu mức thuế suất cao ở các nước TPP mà thôi.

Từ chiều nhập khẩu, ký kết và thực hiện TPP đồng nghĩa với việc các loại thuế quan áp dụng cho thủy sản nhập khẩu vào Việt Nam từ các nước TPP sẽ bị loại bỏ phần lớn. Với các mức thuế suất MFN hiện Việt Nam đang áp dụng tương đối cao (trung bình lên tới 15% đối với thủy sản sống, 30% đối với thủy sản chế biến), việc thủy sản nhập khẩu từ các nước TPP vào Việt Nam không còn phải chịu mức thuế này chắc chắn sẽ tạo ra các áp lực cạnh tranh lớn đối với các doanh nghiệp thủy sản kinh doanh nội địa trước hàng nhập khẩu nước ngoài.

Đối với các doanh nghiệp thủy sản xuất khẩu sử dụng nguyên liệu nhập khẩu, TPP không mang lại thay đổi lớn bởi nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu đang nào cũng được hoàn thuế, nên thuế nhập khẩu có giảm hay không cũng không thật quan trọng. Tất nhiên, xét một cách chi li, doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu từ các TPP sẽ không phải làm thủ tục hoàn thuế, cũng không phải bị đọng vốn nếu hiện đang phải nộp thuế nhập khẩu, và đây cũng có thể coi là một lợi ích, tuy không lớn.

Như vậy, từ góc độ nhập khẩu, TPP không mang lại ưu thế lớn về thuế quan cho doanh nghiệp thủy sản xuất khẩu nhưng lại đưa tới các thách thức không hề nhỏ với doanh nghiệp thủy sản kinh doanh nội địa.

Các “hàng rào” tại biên giới - TPP có phải cơ hội để giảm bớt?

Có lẽ doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản hiểu hơn ai hết, rằng trong xuất khẩu, thuế quan chỉ là một phần, đôi khi là phần rất nhỏ, của một câu chuyện dài. Phần còn lại nằm ở các tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm SPS, ở các hàng rào kỹ thuật TBT (yêu cầu về bao gói, ghi nhãn, vận chuyển...) hay ở các biện pháp phòng

vệ thương mại (chống bán phá giá, chống trợ cấp...).

Thời gian qua, đầu đó đã có những “tín hiệu vui”, rằng dường như đàm phán TPP đã khiến Hoa Kỳ có những biểu hiện “nhượng bộ” rất tích cực trong các vụ kiện chống bán phá giá, chống trợ cấp đối với thủy sản Việt Nam gần đây. Đã có những hy vọng rằng thủy sản Việt Nam có thể “quảng gánh lo” phòng vệ thương mại cũng như các rào cản SPS, TBT ở thị trường “khét tiếng” này khi TPP hoàn thành đàm phán và đi vào thực thi.

Tuy vậy, nếu nhìn sâu hơn vào TPP và thực tế hiện tại, có lẽ những người lạc quan quá sẽ phải thất vọng.

Thứ nhất, từ góc độ kỹ thuật, dường như đàm phán TPP hoàn toàn không tác động tới kết quả các vụ kiện chống bán phá giá, chống trợ cấp ở Hoa Kỳ ít nhất là đối với thủy sản Việt Nam trong thời gian này.

Thực tế, tôm Việt Nam thoát cáo buộc trợ cấp chẳng phải vì Bộ Thương mại Hoa Kỳ nương tay khi tính toán mức độ trợ cấp của Việt Nam, mà bởi Ủy ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ cho rằng ngành sản xuất nội địa Hoa Kỳ không bị thiệt hại, và vì thế không chỉ Việt Nam, những nước khác cũng bị kiện dù không phải thành viên đàm phán TPP, cũng thoát. Tương tự, con tôm Việt Nam nhận thuế 0% trong kỳ rà soát thuế chống bán phá giá lần thứ 7 (POR7) ở nước này chủ yếu là do những nỗ lực chứng minh của doanh nghiệp cũng như sức ép từ kết quả thành công trong vụ kiện WTO trước đó hơn là một sự ưu ái nào. Bởi nếu có ưu ái nào đó, vì TPP chẳng hạn, thì kết quả của các rà soát POR8 và POR9 đối với cá tra – basa đã không có biên độ cao như vậy.

Thứ hai, thông tin từ những nguồn đáng tin cậy cho biết: đàm phán TPP không có nội dung nào hạn chế quyền của các nước nhập khẩu trong việc sử dụng các công cụ này. TPP có Chương về SPS, TBT, về phòng

vệ thương mại thật. Nhưng nội dung của các Chương này rất ngắn và chủ yếu nhấn mạnh yếu tố hợp tác trong việc xử lý nhanh các khiếu nại, nếu có. Nói cách khác, sẽ không có chuyện TPP sẽ khiến các nhà sản xuất nội địa nước nhập khẩu bớt đi kiện con cá, con tôm Việt Nam. Cũng không có chuyện cơ quan điều tra bớt sử dụng các phương pháp tính toán bất lợi cho Việt Nam. Càng không có khả năng nào để những yêu cầu, tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm được hạ thấp hơn hay ít ra cũng đừng phát sinh nhiều thêm.

Thứ ba, có một xu thế đã được nhận thấy trên thế giới, rằng ở đâu các rào cản thuế quan bị loại bỏ, ở đó các biện pháp bảo hộ trá hình bị lạm dụng nhiều hơn. Như thể hàng rào này đổ thì hàng rào khác dựng lên, với mục tiêu bảo vệ bằng một cách khác cho sản xuất trong nước. Nếu xu thế này là đúng với hậu TPP, có lẽ doanh nghiệp thủy sản sẽ phải rất chú ý.

Từ những điều ở trên, có lẽ cần hiểu sự im lặng của các doanh nghiệp ngành thủy sản trước đàm phán TPP là một biểu hiện khác của sự bình thản.

Bình thản rằng TPP đối với ngành thủy sản sẽ chẳng phải là một cú hích lớn được hồ hởi đón nhận, nhưng cũng không phải là một cú sốc nặng khiến phải vật vã đờn đau.

Và bình thản rằng xét cho cùng, trong một tương lai có TPP, để tồn tại và phát triển, doanh nghiệp thủy sản vẫn sẽ phải chủ động, sẵn sàng và dũng cảm cho những cuộc cạnh tranh sòng phẳng và quyết liệt.



WTO lần đầu tiên rà soát chính sách thương mại của Việt Nam

Sau thời gian dài chuẩn bị, phiên rà soát chính sách thương mại đầu tiên của Việt Nam tại WTO đã diễn ra tại Geneve, Thụy Sĩ từ ngày 17-29/9/2013.

Theo WTO, cứ định kỳ sau một số năm (căn cứ vào tỷ trọng thương mại của từng nước - đối với Việt Nam là 6 năm), WTO sẽ tiến hành rà soát chính sách thương mại của các nước thành viên nhằm tăng cường việc tuân thủ các quy tắc, luật lệ của WTO, tăng tính minh bạch và hiểu biết về chính sách và thực tiễn thương mại của các thành viên.

Vì phạm vi rà soát rất rộng, bao trùm toàn bộ hệ thống chính sách kinh tế và thương mại nên Việt Nam đã phải huy động rất nhiều bộ ngành để hoàn thành Báo cáo Quốc gia về chế độ chính sách thương mại của Việt Nam cũng như phối hợp với Ban Thư ký WTO xây dựng Báo cáo rà soát chính sách thương mại của Việt Nam tại WTO.

Tại phiên rà soát, 27 thành viên WTO trong đó có nhiều đối tác

thương mại quan trọng của Việt Nam đã có bài phát biểu đánh giá cao các thành tựu mà Việt Nam đã đạt được sau 6 năm gia nhập WTO, đặc biệt là hoàn thiện khuôn khổ chính sách kinh tế - thương mại theo hướng phù hợp với các quy tắc và luật lệ của WTO. Ngoài ra, cũng

có những ý kiến bình luận, khuyến nghị Việt Nam tiếp tục hoàn thiện hơn nữa hệ thống pháp luật, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, trong đó có thủ tục đầu tư và xuất nhập khẩu, tăng cường thực thi bảo hộ sở hữu trí tuệ và đẩy mạnh cải cách doanh nghiệp nhà nước....



FTA liệu có mở đường cho nông thủy sản và thực phẩm Việt Nam vào châu Âu?

Các nước Tây Âu vốn được biết đến là một khu vực thị trường rất khó tính đối với hàng nông thủy sản và thực phẩm của Việt Nam không chỉ bởi hàng rào thuế quan vẫn duy trì ở mức cao mà còn bởi những quy định khắt khe về kiểm dịch động thực vật (SPS). Vì vậy, doanh nghiệp đang trông đợi vào các FTA với khu vực này để có thể cải

thiện tình hình xuất khẩu nông thủy sản và thực phẩm của Việt Nam sang khu vực thị trường tiềm năng mà khó khăn này.

Hiện tại, Việt Nam đang đồng thời đàm phán các FTA song phương với EU và Khối thương mại tự do châu Âu - EFTA (gồm 4 nước nằm ngoài EU là Na Uy, Thụy Sĩ, Ai-xơ-len và Lich-ten-xtanh). Các hiệp

định này hứa hẹn sẽ cắt giảm thuế quan mạnh cho hàng nông hải sản và thực phẩm của Việt Nam. Và một khi thuế quan đã được dỡ bỏ thì vấn đề còn lại là làm sao hàng hóa đáp ứng được các tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm để có thể vào được các thị trường này. Đàm phán về vấn đề SPS, vì thế, trở nên quan trọng hơn bao giờ hết trong các hiệp định này.



Tại Hội thảo “Giới thiệu Hệ thống SPS tại các nước EFTA” do Bộ Công Thương phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tổ chức (tại Hà Nội ngày 1/10/2013 và TP.HCM ngày 3/10/2013) các chuyên gia SPS của khối EFTA cho biết các quy định SPS của khối EFTA cũng tương tự như các quy định SPS của EU và vì thế hàng hóa chỉ cần đáp ứng được các tiêu chuẩn SPS của EU là có thể tự do lưu chuyển ở cả hai khu vực. Sở dĩ có sự thống nhất này là vì các nước EFTA mặc dù không thuộc EU nhưng đều có các hiệp định với Khu vực Kinh tế châu Âu (EEA) nên tất cả các quy định SPS của EFTA đã được hài hòa hóa với các quy định SPS của EU và EFTA cũng trao toàn quyền cho EU trong vấn đề này.

Tuy nhiên, điều đó sẽ càng gây khó khăn hơn cho Việt Nam bởi để giảm bớt hoặc hạn chế các quyền ban hành các quy định SPS của khối EFTA có nghĩa Việt Nam cũng phải đạt được sự đồng thuận của EU trong đàm phán FTA với khu vực này.

Trong khi đó, các chuyên gia và quan chức về SPS của khối EFTA cho biết EFTA hay EU đều có quan điểm rất cứng rắn về vấn đề SPS và không có ý định hạ thấp các tiêu chuẩn này trong các FTA nên cũng khó có thể có ngoại lệ nào riêng cho Việt Nam.

Nhưng nếu các quy định SPS không được cải thiện thì dù thuế quan có về không, liệu hàng nông thủy sản và thực phẩm của Việt Nam có thể xuất khẩu sang các thị trường này?



Theo quy định SPS của EU, tất cả các sản phẩm có nguồn gốc động vật xuất khẩu sang thị trường này đều bị kiểm tra tại các chốt kiểm soát ở biên giới theo hình thức kiểm tra ngẫu nhiên khoảng 10% số lượng lô hàng. Tuy nhiên, nếu một lô hàng bị phát hiện có vấn đề về vệ sinh dịch tễ thì 10 lô hàng tiếp theo sẽ bị kiểm tra toàn bộ một cách kỹ lưỡng.

Đáng lưu ý, một nước sẽ chỉ được xuất khẩu một sản phẩm từ động vật nếu nước đó thuộc danh sách các nước được xuất khẩu sản phẩm đó sang EU, và cũng chỉ các đơn vị sản xuất nằm trong danh sách đảm bảo của cơ quan có thẩm quyền nước xuất khẩu gửi sang EU và được EU chấp nhận mới được xuất khẩu sản phẩm đó. Hiện tại chỉ có hai loại sản phẩm có nguồn gốc động vật của Việt Nam được xuất khẩu sang EU là thủy sản và động vật thân mềm hai mảnh vỏ.

Đối với các sản phẩm có nguồn gốc thực vật, nước xuất khẩu phải tuân thủ các quy định SPS của EU trong quá trình nuôi trồng sản xuất. Và hàng xuất khẩu sang EU tuy không bị kiểm tra nghiêm ngặt như các sản phẩm có nguồn gốc từ động vật nhưng cũng sẽ bị kiểm tra ngẫu nhiên bởi các nước thành viên trong quá trình nhập cảnh hoặc sau khi đã được bán ra thị trường.

EU cũng duy trì một hệ thống cảnh báo nhanh, chỉ cần một lô hàng có vấn đề về vệ sinh an toàn thực phẩm thì ngay lập tức sẽ được thông báo trong toàn bộ EU và hàng hóa đó sẽ không thể tiếp tục lưu hành trong khu vực.

Tin Việt Nam



Tôm xuất khẩu thoát kiện trợ cấp tại Hoa Kỳ

Ngày 20/9/2013, Ủy ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ (ITC) đã ra quyết định cuối cùng về thiệt hại trong vụ kiện chống trợ cấp đối với tôm nước ấm đông lạnh nhập khẩu từ Việt Nam, Trung Quốc, Ecuador, Ấn Độ và Malaysia. Theo đó, ITC kết luận không có thiệt hại hoặc đe dọa thiệt hại đáng kể đối với ngành sản xuất nội tôm nội địa của Hoa Kỳ do hàng nhập khẩu được trợ cấp gây ra.

Với quyết định này, vụ kiện được chấm dứt, các mức thuế chống trợ cấp rất cao từ 1,15% đến 7,88% áp dụng đối với các doanh nghiệp xuất khẩu của Việt Nam theo quyết định cuối cùng của Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) sẽ bị hủy bỏ, tất cả các khoản tiền kỹ quỹ đã thu sẽ được hoàn trả lại cho các doanh nghiệp Việt Nam.

Như vậy, sau hơn 8 tháng điều tra, vụ kiện chống trợ cấp tôm nước ấm đông lạnh Việt Nam tại Hoa Kỳ đã khép lại với thắng lợi thuộc về các nhà sản xuất, xuất khẩu của Việt Nam. Tin vui này cùng với sự kiện tôm Việt Nam vừa thoát thuế chống bán phá giá trong Đợt rà soát hành chính lần thứ bảy (POR7) trong vụ kiện chống bán phá giá tôm tại Hoa Kỳ (từ năm 2004) sẽ tạm thời đem lại một năm yên bình cho các nhà sản xuất, xuất khẩu tôm của Việt Nam sau một thời gian lao đao vì các vụ kiện.



Việt Nam áp dụng biện pháp tự vệ chính thức đối với dầu thực vật

Ngày 23/8/2013, Bộ Công Thương đã ra quyết định áp dụng biện pháp tự vệ chính thức đối với dầu thực vật nhập khẩu vào Việt Nam sau 8 tháng điều tra bắt đầu từ ngày 26/12/2012.

Nguyên đơn trong vụ kiện này là Tổng Công ty Dầu Thực vật (VO-CARIMEX), nộp đơn kiện ngày 30/11/2012.

Sản phẩm bị áp thuế là dầu nành tinh luyện, dầu cọ tinh luyện với các mã HS 1507.90.90, 1511.90.91, 1511.90.92, 1511.90.99 nhập khẩu từ tất cả các nước/vùng lãnh thổ trên thế giới (trừ một số nước/vùng lãnh thổ được loại trừ trong Thông báo áp dụng biện pháp tự vệ).

Thuế tự vệ sẽ được áp dụng trong 4 năm cụ thể như sau:

Thời gian có hiệu lực	Mức thuế
07/5/2013 – 06/5/2014	5%
07/5/2014 – 06/5/2015	4%
07/5/2015 – 06/5/2016	3%
07/5/2016 – 06/5/2017	2%

Đây là vụ kiện tự vệ thứ hai của Việt Nam và là vụ đầu tiên đi đến quyết định cuối cùng áp thuế chính thức. Vụ kiện đầu tiên đã không thành

công do nguyên đơn không chứng minh được có thiệt hại đối với ngành sản xuất nội địa.

Tổng hợp tình hình kiện phòng vệ thương mại đối với hàng xuất khẩu Việt Nam 9 tháng đầu năm 2013

Trong 09 tháng đầu năm 2013, hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam đã phải đối mặt với 05 vụ kiện phòng vệ thương mại tại các thị trường nước ngoài (3 vụ chống bán phá giá, 01 vụ trợ cấp, 01 vụ tự vệ), ít hơn gần một nửa so với cùng kỳ năm ngoái - 9 vụ.

Tuy nhiên, 9 vụ của năm 2012 chủ yếu là các vụ nhỏ, lượng xuất khẩu không đáng kể, còn 5 vụ của 2013 có vụ chống trợ cấp đối với tôm tại Hoa Kỳ tương đối nghiêm trọng vì tôm là một trong những sản phẩm xuất khẩu chủ lực của Việt Nam và Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu trọng điểm.

Ngoài ra, năm 2013 lần đầu tiên hàng hóa Việt Nam bị kiện

phòng vệ thương mại của Australia - một thị trường trước đó vốn

được coi là tương đối "hiền" đối với hàng xuất khẩu của Việt Nam.

▣ Thống kê các vụ kiện phòng vệ thương mại mới đối với hàng xuất khẩu của Việt Nam 9 tháng đầu năm 2013

STT	Vụ kiện	Mặt hàng bị kiện	Nước kiện	Ngày khởi xướng điều tra	Kết quả Ghi chú
1	Chống trợ cấp	Tôm nước ấm đông lạnh	Hoa Kỳ	17/01/2013	Vụ kiện chấm dứt do kết luận cuối cùng khẳng định không có thiệt hại đối với ngành sản xuất nội địa.
2	Chống bán phá giá	Ống thép hàn không gỉ chịu lực	Hoa Kỳ	06/06/2013	Đang trong quá trình điều tra
3		Ống thép dẫn dầu	Hoa Kỳ	23/07/2013	Đang trong quá trình điều tra
4		Máy biến thế	Australia	26/07/2013	Đang trong quá trình điều tra
5	Tự vệ	Ống thép	Colombia		Chưa chính thức khởi xướng điều tra, đơn kiện đưa ra ngày 17/9/2013

Việt Nam điều tra chống bán phá giá thép không gỉ cán nguội

Ngày 2/7/2013, Bộ Công Thương đã ban hành quyết định khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với thép không gỉ cán nguội nhập khẩu từ Trung Quốc, Malaysia, Indonesia và Đài Loan. Quyết định này được đưa ra sau khi có đơn kiện ngày 5/6/2013 của 2 nguyên đơn là Công ty TNHH POSCO VST và Công ty cổ phần Inox Hòa Bình.

Sản phẩm bị điều tra là thép không gỉ cán nguội, có mã HS theo Biểu thuế nhập khẩu của Hải quan Việt Nam: 7219.32.00; 7219.33.00; 7219.34.00; 7219.35.00; 7219.90.00; 7220.20.10; 7220.20.90; 7220.90.10; 7220.90.90. Giai đoạn điều tra là từ ngày 1/4/2012 đến 31/3/2013.

Đây là vụ kiện chống bán phá

giá đầu tiên của Việt Nam và đang gây khá nhiều tranh cãi. Trong khi các công ty sản xuất thép trong nước mà cụ thể là POSCO và Inox Hòa Bình (hiện đang thống lĩnh thị trường với hơn 30% thị phần) mong muốn áp dụng các biện pháp trừng phạt đối với hàng nhập khẩu bán phá giá, cạnh tranh không lành mạnh, thì các doanh nghiệp nhập khẩu và người tiêu dùng lại lo ngại điều này sẽ đẩy giá thép lên cao. Thậm chí, có ý kiến còn cho rằng hai công ty trên muốn sử dụng công cụ chống bán phá giá để loại bỏ hàng nhập khẩu và độc chiếm thị trường trong nước, yêu cầu cơ quan điều tra cần xem xét để ngăn chặn hành vi này.

Theo bà Nguyễn Thị Thu Trang thuộc Hội đồng phòng vệ thương

mại - Trung tâm WTO của VCCI, điều tra chống bán phá giá là công việc thuần túy mang tính kỹ thuật pháp lý, cơ quan điều tra sẽ không xem xét động cơ đằng sau vụ việc là gì. Tuy nhiên, đáng lưu ý là pháp luật về chống bán phá giá của Việt Nam có quy định một trong các điều kiện bắt buộc khi xem xét áp dụng một biện pháp chống bán phá giá là việc áp dụng biện pháp đó "không được gây thiệt hại đến lợi ích kinh tế - xã hội trong nước". Vì vậy, ngoài nguyên đơn và bị đơn, các bên liên quan khác (nhà nhập khẩu, người tiêu dùng) có thể cung cấp thông tin, bằng chứng chứng minh các tác động của vụ kiện đến lợi ích kinh tế - xã hội nói chung để cơ quan điều tra xem xét trước khi ra quyết định cuối cùng.



TPP

bao giờ
cập bến?



Những ngày đầu tháng 10/2013, thế giới dường như đều hướng về hòn đảo Bali xinh đẹp của Indonesia – nơi sẽ diễn ra Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á-Thái Bình Dương – APEC 2013, nơi các thành viên của Hiệp định Đối tác Xuyên Thái Bình Dương (TPP) dự kiến công bố những kết quả khả quan, và nơi một số nước dự định thông báo những quyết định quan trọng...

Nhưng đến phút chót, Tổng thống Hoa Kỳ Barack Obama, người đã tốn nhiều công sức thúc đẩy TPP trong thời gian qua, và có nhiều dự định tại APEC lần này, lại không thể tham dự do hậu quả của việc đóng cửa Chính phủ Hoa Kỳ.

Tất nhiên, các nhà lãnh đạo TPP vẫn nhóm họp tại APEC dù không có Tổng thống Hoa Kỳ, Tuyên bố chung của các nước TPP vẫn được đưa ra nhưng có vẻ cản trở, cái quyết tâm mạnh mẽ trước đó của Hoa Kỳ nhằm tuyên bố hoàn thành “về cơ bản” TPP đã không thành hiện thực.

Còn ở bên ngoài, các phiên đàm phán vẫn đang tiếp tục diễn ra, khẩn trương, tích cực, nhưng vẫn còn đó nhiều bất đồng, nhiều tranh cãi ở nhiều điểm, nhiều vấn đề...

Điều này càng làm tăng nghi ngại về tính khả thi của mục tiêu hoàn thành TPP vào cuối năm 2013, như đã từng xảy ra với những mục tiêu bất thành của năm 2012, 2011.

Chuyên đề



APEC 2013 và cái đích kết thúc TPP không xa?



APEC 2013 và những trông đợi

Tại APEC 2012, các nhà lãnh đạo 9 nước TPP đã ra một tuyên bố chung, đầy quyết tâm về việc sớm kết thúc một hiệp định chất lượng cao của thế kỷ 21. Một năm sau đó, các nhà lãnh đạo này lại gặp nhau ở APEC 2013, nhưng thêm 3 nước thành viên mới, và trong sự trông đợi của rất nhiều người.

Trông đợi bởi ngay từ đầu năm, các nước TPP đã đặt ra mục tiêu đầy tham vọng – mục tiêu “kết thúc đàm phán TPP trước thêm hội nghị APEC 2013” - mặc dù sau đó, mục tiêu này đã được đổi thành “kết thúc cơ bản về mặt kỹ thuật” vào cuối năm nay.

Trông đợi bởi Hoa Kỳ, nước có vẻ như sốt sắng nhất cho cái mục tiêu này, đã vận động không ngừng để thúc giục các đối tác

sớm đạt được thỏa hiệp và nhượng bộ với những đề xuất của nước này, cho một kết thúc tốt đẹp của TPP trong năm nay.

Và trông đợi, bởi qua 19 Vòng đàm phán, vẫn còn ngổn ngang những nút thắt không thể thương lượng, những khác biệt trong cách tiếp cận cũng như mức độ nhượng bộ của từng nước ở nhiều vấn đề mà chỉ những cam kết có tính chính trị ở cấp lãnh đạo cao nhất như APEC mới có thể giải quyết được.

Vì thế, APEC dường như là cái cột mốc, để người ta trông đợi, về một điều gì đó mới mẻ hơn, một tín hiệu nào đó tích cực hơn, cho một cái kết không xa.

Thế nhưng khi APEC 2013 diễn ra, không ít người đã cảm thấy thất vọng.

Chuyên đề

APEC 2013 và những điều thất vọng

Thất vọng đầu tiên, Tổng thống Hoa Kỳ Barack Obama không thể tham dự APEC do việc đóng cửa Chính phủ chưa được giải quyết, mặc dù trước đó ông Obama đã lên kế hoạch công du 4 nước Đông Nam Á trong đó có việc tham dự APEC 2013 và chủ trì cuộc gặp các nhà lãnh đạo TPP bên lề APEC - nơi ông và các nhà lãnh đạo khác sẽ bàn thảo cách thức nhằm kết thúc đàm phán TPP vào cuối năm nay.

Ngay sau khi thông báo hủy chuyến đi được đưa ra, ông Obama đã có lời kêu gọi các nhà lãnh đạo TPP tiếp tục kế hoạch họp ở Bali và cử Ngoại trưởng John Kerry thay mặt tham dự. Tuy cuộc họp cuối cùng vẫn diễn ra với sự chủ trì thay thế của Thủ tướng New Zealand, John Key, nhưng thiếu đầu tàu Hoa Kỳ, người ta không thấy thật nhiều quyết tâm được đưa ra.

Thất vọng hơn nữa, tuyên bố chung của các nhà lãnh đạo TPP tại APEC năm nay mặc dù có thêm một vài điểm mới, nhưng không tạo ra một "bước ngoặt" nào cho TPP như mong muốn ban đầu của một số nước. Tuyên bố chung chỉ nói rằng "Các Bộ trưởng và các nhà đàm phán đã đạt được những tiến triển đáng kể trong những tháng vừa qua, ở tất cả các nội dung pháp lý và các phụ lục về tiếp cận thị trường hàng hóa, dịch vụ, đầu tư, dịch vụ tài chính, mua sắm công và tạm nhập tái xuất." Vậy là không có một thông tin "kết thúc về cơ bản TPP" nào được đưa ra như trông đợi trước đó, thay vào đó lại là một quyết tâm không mới "Chúng tôi đã thống nhất rằng các nhà đàm phán cần tiếp tục giải quyết tất cả các vấn đề còn tồn đọng nhằm mục tiêu kết thúc đàm phán vào cuối năm nay..."

Và thất vọng cuối cùng, tuyên bố chung không chỉ ra đường hướng cho tiếp tục đàm phán như thế nào, cũng không đề cập đến việc bao giờ các Bộ trưởng hay các nhà đàm phán TPP sẽ có cuộc họp tiếp theo. Được biết sau

vòng đàm phán chính thức thứ 19 và một số phiên giữa kỳ đang và sẽ diễn ra trong tháng tới, các nước TPP không đưa ra một lịch trình cụ thể nào cho các vòng đàm phán kế tiếp. Tất nhiên, điều này có thể xuất phát một phần từ lý do kỹ thuật (vào thời điểm kết thúc APEC 2013, việc đóng cửa Chính phủ Hoa Kỳ vẫn chưa được giải quyết và Đại diện Thương mại Hoa Kỳ (USTR) khi đó chỉ hoạt động với một phần tư nhân lực, đã phải hủy phiên đàm phán thứ hai Hiệp định Đối tác Thương mại và Đầu tư Xuyên Đại Tây Dương (TTIP) với EU). Một số nguồn tin dự đoán các Bộ trưởng thương mại TPP có thể sẽ có buổi gặp mặt bên lề Hội nghị Bộ trưởng WTO sẽ diễn ra vào đầu tuần tháng 12 tới.

APEC 2013 và mục tiêu kết thúc TPP vào cuối năm

Mặc dù không có một tuyên bố nào về việc kết thúc cơ bản TPP tại APEC 2013, các nước TPP vẫn đặt ra mục tiêu kết thúc đàm phán vào cuối năm nay. Mục tiêu này, theo như Đại diện Thương mại Hoa Kỳ Mike Froman là "tham vọng nhưng có thể thực hiện được".

Phát biểu sau cuộc họp các nhà lãnh đạo TPP tại Bali, một nhân viên hành chính cao cấp của APEC đã cho biết các nước TPP đang nỗ lực hết sức để thu hẹp khoảng cách nhằm kết thúc TPP vào cuối năm nhưng sẽ không bị ràng buộc bởi thời hạn này.

Trước đó hồi tháng 8/2013, trong một thông cáo báo chí, Chính phủ Malaysia cũng tuyên bố nước này sẽ không tự trói mình vào bất kỳ một thời hạn cố định nào nhằm kết thúc TPP.

Ngay cả Hoa Kỳ - nước đề ra mục tiêu cho kết thúc TPP vào cuối năm nay, trong một bài phát biểu sau phiên đàm phán thứ 19, ông Froman cũng phải thừa nhận "Chúng tôi sẽ không vội vàng để cố kết thúc cho xong TPP vì bất kỳ một thời hạn nào".

Nói chung, mục tiêu chỉ là mục tiêu, các nước TPP đều hiểu, để sớm đạt được một hiệp định chất lượng và công bằng, vấn đề không phải thúc ép bằng thời gian, mà cần hơn hết là những giải pháp hiệu quả, những linh hoạt cần thiết và cả những sự nhượng bộ cho một cái kết hợp lý và có lợi cho tất cả các bên.

"Các nước TPP đang nỗ lực hết sức để thu hẹp khoảng cách nhằm kết thúc TPP vào cuối năm nhưng sẽ không bị ràng buộc bởi thời hạn này"





Chuyên đề



23

TPP và những vấn đề còn tồn đọng trước thềm APEC 2013

Với mục tiêu hoàn thành cơ bản TPP trước thềm Hội nghị APEC 2013, tốc độ đàm phán TPP trong suốt một năm qua đã được đẩy nhanh, đẩy mạnh với 6 vòng đàm phán chính thức cùng rất nhiều phiên giữa kỳ, và cả những nỗ lực không mệt mỏi của các nhà đàm phán. Tuy nhiên, kết thúc vòng đàm phán thứ 19, vòng liên trước APEC 2013, người ta vẫn thấy còn đó nhiều khoảng cách, nhiều bất đồng giữa các nước ở nhiều điểm, nhiều vấn đề. Vì thế, trong khi Tuyên bố chung của các nhà lãnh đạo vẫn đặt mục tiêu kết thúc đàm phán vào cuối năm nay, giới quan sát lại tỏ ra nghi ngại với cái đích tham vọng này.

TPP và những lĩnh vực đã hoàn thành

Mặc dù trong Báo cáo của các Bộ trưởng thương mại cho các nhà lãnh đạo cấp cao các nước TPP (gọi tắt là Báo cáo của các Bộ trưởng) không nêu cụ thể những vấn đề nào trong TPP đã kết thúc đàm phán, nhưng theo một nguồn tin đáng tin cậy, sau vòng thứ 19, các nước đã hoàn thành đàm phán ở 6/29 Chương, bao gồm: *Doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME), Hợp tác & nâng cao năng lực, Vì sự phát triển, Gắn kết môi trường chính sách, Dây chuyền cung ứng và nhập cảnh khách kinh doanh, Chính sách cạnh tranh (không bao gồm vấn đề Doanh nghiệp nhà nước).*

Trước đó, hồi tháng 6/2013, Chính phủ Malaysia cho biết có **14/29 Chương** của TPP đã “*Cơ bản được khép lại đàm phán về các vấn đề kỹ thuật và ít tranh cãi*”. Một quan chức thương mại cao cấp của Chile vào tháng 9/2013 cũng cho biết có **06 chương** đàm phán đã kết thúc, **02 Chương gần kết thúc** và **07 Chương** khác vẫn còn một số vấn đề quan trọng cần giải quyết ở cấp cao hơn.

Nếu theo những thông tin này, thì trong 29 Chương đàm phán của TPP chỉ có khoảng một nửa là đã kết thúc hoặc cơ bản kết thúc, còn lại một nửa là những vấn đề khó khăn và chậm tiến triển.

TPP và những lĩnh vực/vấn đề khó khăn nhất

Theo thông tin từ các nhà đàm phán sau vòng thứ 19, 04 lĩnh vực khó khăn nhất hiện tại là: **Sở hữu trí tuệ, Môi trường, Doanh nghiệp nhà nước, Tiếp cận thị trường.**

Sở hữu trí tuệ (SHTT) là lĩnh vực nhiều khó khăn và gây tranh cãi nhất trong TPP, mà theo như nhận định của một số chuyên gia, là lĩnh vực sẽ đàm phán đến cuối cùng trong TPP. Đặc biệt, đề xuất về bảo hộ SHTT đối với dược phẩm của Hoa Kỳ đã bị các nước khác kịch liệt phản đối, buộc nước này phải rút lại đề xuất để về lấy ý kiến nội bộ. Theo nhiều nguồn tin, cho đến phiên họp giữa kỳ 10 ngày về SHTT tại Mexico hồi cuối tháng 9, đầu tháng 10 vừa rồi, Hoa Kỳ vẫn chưa đưa ra

được đề xuất mới nào về SHTT dược phẩm. Thay vào đó, tại phiên họp ở Mexico này, các nước đã thảo luận về một đề xuất thay thế từ nhóm 05 nước khác (mà sau đó có thông tin thêm 02 nước nữa ủng hộ) về vấn đề này.

Kết thúc phiên họp mới nhất về SHTT trong TPP này, Bộ Kinh tế Mexico đã cho biết các nhà đàm phán SHTT đã soạn thảo một báo cáo cho các Bộ trưởng TPP về lịch trình và phương thức để thúc đẩy các cuộc thảo luận về lĩnh vực này. Một nguồn tin cho biết danh sách các vấn đề còn tồn đọng được các nhà đàm phán SHTT thảo ra dài tới vài trang giấy!

Về lĩnh vực **Doanh nghiệp nhà nước (DNNN)**, theo nhiều nguồn tin thì các cuộc thảo luận vẫn chỉ đang ở giai đoạn đầu, còn theo các quan chức thương mại Hoa Kỳ thì đã đạt được tiến triển khi các nước TPP thống nhất được về nguyên tắc cần phải áp đặt các quy tắc đối với các DNNN – trước đó một số nước đã phản đối điều này.

Hoa Kỳ đưa ra đề xuất về DNNN từ tháng 10/2011, nhưng các cuộc thảo luận diễn ra rất chậm chạp khi nhiều nước TPP nhận thấy rằng đề xuất này có thể sẽ ảnh hưởng tới nền kinh tế của họ. Thêm nữa, Australia ban đầu không muốn tham gia vào thảo luận về vấn đề này cho đến khi Hoa Kỳ đồng ý đàm phán về đề xuất của họ liên quan tới các quy tắc đối với trợ cấp xuất khẩu. Tuy nhiên sau đó Australia đã từ bỏ ý định này, và đàm phán đã bắt đầu tiến triển trở lại vào đầu năm nay khi nước này đưa ra phương pháp tiếp cận mới về vấn đề DNNN dựa trên hệ thống “*đảm bảo cạnh tranh trung tính*” mà nước này đang áp dụng (theo đó các DNNN vẫn hoạt động theo các cơ chế hiện hành nhưng nếu có bất kỳ khiếu nại nào về việc DNNN được hưởng lợi từ vị thế DNNN của mình thì sẽ phải nộp lại khoản lợi nhuận liên quan cho Nhà nước).

Mặc dù ban đầu nhiều doanh nghiệp của Hoa Kỳ đã chỉ trích phương pháp đó của Australia là không khả thi, nhưng dường như cho đến thời điểm hiện tại hai nước đã thu hẹp được khoảng cách về vấn đề này. Tuy nhiên,

Chuyên đề



đàm phán về DNNN vẫn gặp nhiều khó khăn một phần do các nước như Malaysia và Singapore tiếp tục phản đối các quy định mạnh đối với DNNN.

Theo các nguồn tin, tại vòng đàm phán thứ 19, các nước TPP vẫn chưa thống nhất được về định nghĩa cơ bản thế nào là doanh nghiệp nhà nước – định nghĩa này rất quan trọng trong việc xác định thực thể nào sẽ là đối tượng của các quy tắc DNNN trong TPP.

Đối với lĩnh vực môi trường, các nhà đàm phán cũng có phiên họp giữa kỳ vào tháng 9 tại Washington nhằm cố gắng thu hẹp những vấn đề bất đồng trong dự thảo của Chương này, mà theo một số nguồn tin, còn tới gần 300 điểm chưa được thống nhất sau vòng đàm phán thứ 19.

Một quan chức Hoa Kỳ trước đó đã cho biết điểm vướng mắc lớn nhất trong các quy định về môi trường không phải là khả năng thực thi các nghĩa vụ. Điều này khiến các nguồn tin dự đoán rằng vướng mắc đó chắc hẳn liên quan đến điều khoản yêu cầu các nước phải củng cố các cam kết của mình trong các hiệp định đa phương về môi trường khác. Ngoài ra, một số nội dung khác cũng được cho là khó khăn như các quy định có tính bắt buộc về bảo tồn động thực vật hoang dã và quy định tranh chất trong chương môi trường cũng sẽ được xử lý theo cơ chế giải quyết tranh chấp áp

dụng chung cho tất cả các lĩnh vực khác của TPP.

Đàm phán về tiếp cận thị trường đối với hàng hóa và các vấn đề liên quan đến quy tắc xuất xứ cũng tiến triển chậm chạp, cộng thêm với sự tham gia của Nhật Bản vào tháng 7 vừa qua – nước này sẽ phải trao đổi bản chào thuế quan với từng nước khác. Theo một nguồn tin từ Nhật Bản, tại vòng đàm phán thứ 19, nước này đã trao đổi bản chào thuế quan với 6 nước Brunei, Malaysia, Mexico, New Zealand, Peru, và Singapore. Hiện tại vẫn chưa có thông tin Nhật Bản đã trao đổi bản chào thuế quan với Hoa Kỳ hay chưa mặc dù trước đó, Đại diện Thương mại Hoa Kỳ Michael Froman đã cho biết ông này hy vọng hai nước có thể trao đổi bản chào vào giữa tháng 9.

Theo Báo cáo của các Bộ trưởng, các nước đã thống nhất xây dựng một biểu thuế quan duy nhất và các quy tắc xuất xứ chung trong TPP. Đây là một tiến triển quan trọng nếu biết rằng trước đó, các nước chia thành hai nhóm với quan điểm khác nhau về vấn đề này: Hoa Kỳ (và cả Nhật Bản theo một số nguồn tin) thì muốn xây dựng các biểu thuế quan riêng cho các đối tác khác nhau, còn một số nước khác chỉ muốn xây dựng một biểu thuế quan duy nhất áp dụng cho tất cả các nước đối tác để đảm bảo tính thống nhất trong quá trình thực thi.

Theo nhiều nguồn tin, hiện tại Hoa Kỳ đang giữ quan điểm khá bảo thủ trong việc đàm phán mở cửa thị trường cho một số sản phẩm nhạy cảm với các nước khác như dệt may, giày dép của Việt Nam, đường của Australia, sữa của New Zealand, một số sản phẩm nông nghiệp của Nhật Bản...

Đối với sản phẩm dệt may, bất đồng giữa Việt Nam và Hoa Kỳ liên quan đến quy tắc xuất xứ "từ sợi trở đi" ("yarn-forward") - cụ thể Hoa Kỳ yêu cầu tất cả các nguyên liệu sản xuất dệt may bắt đầu từ sợi trở đi phải có xuất xứ từ khu vực TPP mới được hưởng ưu đãi thuế quan theo TPP, nhưng Việt Nam và một số nước khác phản đối quy tắc này. Hoa Kỳ sau đó đã phải nhượng bộ bằng cách cho phép một số ngoại lệ đối với quy tắc "yarn-forward" được liệt kê trong danh mục "nguồn cung thiếu hụt" (short-supply list).

Hiện tại Hoa Kỳ đang làm việc với các nước khác để xác định các mặt hàng được đưa vào danh mục trên. Một số nguồn thông tin cho biết quá trình xác định danh mục "nguồn cung thiếu hụt" vẫn chưa hoàn thành trước Hội nghị APEC 2013 bởi Hoa Kỳ còn phải lấy ý kiến nội địa về đề xuất danh mục "nguồn cung thiếu hụt" của Việt Nam và các nước khác.

Về các sản phẩm nhạy cảm khác, không có nhiều thông tin về tình hình đàm phán đến đâu, nhưng Báo cáo của các Bộ trưởng về vấn đề tiếp cận thị trường hàng hóa cho hay các nước "đã đạt được những tiến triển đáng kể nhưng vẫn còn nhiều bất đồng ở những sản phẩm nhạy cảm nhất".

Bên cạnh 4 lĩnh vực mà trong tổng thể nhiều tranh cãi nhất, một số vấn đề khó khăn nhất ở các lĩnh vực khác cũng chưa rõ có thể giải quyết được hay chưa.

Chẳng hạn, Hoa Kỳ đang gặp phải phản đối mạnh mẽ từ các nước đối tác đối với yêu cầu của nước này áp dụng **Cơ chế giải quyết tranh chấp nhà nước - nhà đầu tư (ISDS)** với phạm vi rất rộng trong TPP, trong đó có vấn đề mở rộng áp dụng cơ chế này như thế nào đối với các khoản đầu tư về dịch vụ tài chính.

Nhưng phản đối mạnh mẽ nhất có lẽ là chính quyền cũ của Đảng Lao động của Australia. với chiến lược rõ ràng về việc không

áp dụng bất kỳ điều khoản ISDS nào trong TPP đối với Australia. Tuy nhiên, đảng này đã trong cuộc bầu cử ngày 07/9/2013 vừa rồi của Australia và thay thế bằng Liên Đảng. Hiện tại vẫn chưa rõ chính quyền mới ở Australia sẽ có quan điểm như thế nào về vấn đề ISDS trong TPP, và giới quan sát cũng không hy vọng gì ở việc Chính phủ mới của Australia sẽ xác định quan điểm của mình về vấn đề này trong năm nay.

Một vấn đề khó khăn khác mà các nước TPP cũng đang gặp phải là **vấn đề pháp lý liên quan tới các hiệp định thương mại**, như TPP sẽ cùng tồn tại như thế nào với các hiệp định thương mại đã có giữa các thành viên hay vấn đề TPP sẽ bắt đầu có hiệu lực như thế nào....

Vấn đề thuốc lá cũng gây nhiều tranh cãi khi hai nước Hoa Kỳ và Malaysia đang đưa ra hai đề xuất khác nhau - Malaysia thì muốn giữ nguyên quyền tự do của mỗi nước trong việc kiểm soát thuốc lá, trong khi Hoa Kỳ lại đưa ra đề xuất ngược lại, rằng TPP sẽ đưa ra các nguyên tắc chung về vấn đề này mà các nước bắt buộc tuân thủ.

Bên cạnh đó, các nước TPP cũng không cho thấy dấu hiệu khả quan trong việc giải quyết vấn đề liệu **các quy định về vệ sinh dịch tễ (SPS)** có tuân theo cơ chế giải quyết tranh chấp đầy đủ hay không.

Trong Chương Thương mại điện tử, một số nước như Australia và New Zealand cũng đang phản đối đề xuất của Hoa Kỳ nhằm cho phép **tự do lưu chuyển dữ liệu xuyên biên giới**.

Tóm lại, đến trước Hội nghị APEC 2013, tất cả những vấn đề khó khăn nhất trong TPP dường như vẫn chưa được giải quyết. Vì thế, nhiều người hi vọng cuộc họp của các nhà lãnh đạo TPP tại APEC lần này sẽ tìm ra giải pháp đột phá cho tất cả những vấn đề còn tồn đọng, cho một kết thúc thỏa đáng vào cuối năm. Tuy nhiên, với sự vắng mặt của Tổng thống Mỹ, các giải pháp vẫn được đưa ra, nhưng hình như chưa thực sự đột phá. Còn bên ngoài, các nhà đàm phán vẫn phải tiếp tục làm việc, hết sức khẩn trương và cố gắng, để hoàn thành mục tiêu mà các nhà lãnh đạo đề ra....

"Đến trước Hội nghị APEC 2013, tất cả những vấn đề khó khăn nhất trong TPP dường như vẫn chưa được giải quyết"

Chuyên đề



Hàn Quốc và bài toán TPP

Sau hơn 03 năm với 19 vòng đàm phán, TPP hiện đang đi vào giai đoạn đàm phán cuối cùng, gấp rút và khẩn trương cho mục tiêu kết thúc vào cuối năm nay. Vì thế, sau sự tham gia gần đây nhất của Nhật Bản (tháng 7/2013), các nước TPP dường như chỉ muốn tập trung cho việc hoàn thành đàm phán thay vì mở rộng số lượng thành viên hiện tại.

Thế nhưng, với sự hấp dẫn của một hiệp định được hứa hẹn là “chất lượng cao của thế kỷ 21”, của một khu vực thương mại tự do rộng lớn chiếm tới 1/3 thương mại toàn cầu, nên dù còn nhiều quan ngại, một số nước vẫn muốn tham gia vào cuộc chơi chung này. Thể hiện rõ nhất gần đây có lẽ là Hàn Quốc, nước này đã gần như chính thức quyết định tham gia vào TPP và dự định sẽ tuyên bố sự kiện này tại Hội nghị APEC 2013 – nhưng đến phút chót, không biết vì lý do gì, đã trì hoãn tuyên bố này.



Hàn Quốc và ý định tham gia TPP

Theo dự định ban đầu, các Bộ trưởng Thương mại và Ngoại giao Hàn Quốc sẽ thảo luận về khả năng tham gia TPP của Hàn Quốc tại cuộc họp các bộ trưởng APEC diễn ra từ ngày 4 -5 tháng 10 tại Bali, Indonesia. Sau đó, Tổng thống Hàn Quốc Park Geun-hye sẽ tham vấn với các nhà lãnh đạo TPP khác về vấn đề này tại cuộc họp các nhà lãnh đạo TPP bên lề APEC từ ngày 7-8 tháng 10. Và nếu kết quả của các cuộc thảo luận và tham vấn khả quan, Hàn Quốc sẽ chính thức tuyên bố tham gia vào hiệp định này – theo một nguồn tin từ Chính phủ Hàn Quốc.

Tuy nhiên, trong suốt thời gian diễn ra APEC 2013, không thấy có thông tin gì về việc Hàn Quốc bày tỏ ý định hay chính thức tuyên bố tham gia TPP. Một số người dự đoán rằng sự im lặng này có liên quan tới việc Tổng thống Mỹ không thể tham gia APEC do tình trạng đóng cửa Chính phủ. Cũng có ý kiến cho rằng bà Park vẫn còn nghi ngại một số làn sóng phản đối trong nước như các nhóm nông nghiệp hay lao động từ trước đến giờ vẫn phản đối kịch liệt các nỗ lực tự do hóa thương mại của Chính phủ nước này.

Trong một bài phát biểu tại phiên điều trần của Nghị viện ngày 14/10/2013, Bộ trưởng Ngoại giao Hàn Quốc, ông Yun Byung-se đã nói rằng “Hàn Quốc hiện đang nhìn vào những mặt tích cực của TPP” và rằng việc nước này tham gia TPP chỉ còn là vấn đề thời gian. Trước Ủy ban các vấn đề Đối ngoại, Thương mại và Thống nhất của Quốc hội, ông Yun cũng nói rằng “Đã có một sự đồng thuận

đáng kể, trong và ngoài Chính phủ” về việc Hàn Quốc tham gia TPP.

Cùng ngày, tại một buổi họp báo bên lề hội nghị thường niên của Ngân hàng Thế giới tại Washington, Hoa Kỳ, Phó Thủ tướng Chính phủ Hàn Quốc Hyun Oh-seok cũng phát biểu rằng Hàn Quốc “đang trong quá trình xem xét thời điểm thích hợp để tham gia vào TPP”.

Và thái độ của một số nước

Trước ý định tham gia TPP của Hàn Quốc, trong một bài phát biểu hồi tháng 9 vừa rồi, Thứ trưởng cao cấp của Văn phòng Nội các Nhật Bản, ông Yasutoshi Nishimura đã nói rằng Nhật Bản về cơ bản sẽ ủng hộ Hàn Quốc nếu nước này quyết định tham gia vào TPP.

Còn Hoa Kỳ, trong một sự kiện hồi tháng 4/2013, Trợ lý Đại diện Thương mại Wendy Cutler đã phát biểu: “Chúng tôi cho rằng việc Hàn Quốc tham gia đàm phán này là hiển nhiên và hợp lý”. Nhưng tại thời điểm đó, Hàn Quốc lại tỏ ra chưa thực sự mặn mà với TPP mà chỉ tập trung vào đàm phán FTA song phương với Trung Quốc. Còn sau khi Hàn Quốc tỏ ra sốt sắng với TPP từ đầu tháng 9/2013, Phát ngôn viên của Văn phòng Đại diện Thương mại Hoa Kỳ lại từ chối bình luận về việc Hoa Kỳ có ủng hộ việc Hàn Quốc tham gia vào TPP ở giai đoạn này hay không.

Tham gia TPP Hàn Quốc sẽ được gì?

Trong 12 nước thành viên TPP thì có tới 7 nước (trong đó có Hoa Kỳ) Hàn Quốc đã ký FTA (song phương hoặc khu vực), 4 nước khác đang đàm phán FTA song phương, còn lại Nhật Bản thì đang đàm phán trong khuôn khổ FTA ba nước Nhật – Trung – Hàn. Vì vậy, theo đánh giá của nhiều chuyên gia, việc tham gia TPP đối với Hàn Quốc sẽ có cả những cái lợi và không lợi.

Lợi vì Hàn Quốc sẽ không phải mất quá nhiều công sức để làm quen, để nghiên cứu và cân nhắc những vấn đề đang được đàm phán trong TPP bởi theo như bà Cutler đề cập đến trong bài phát biểu hồi tháng 4 thì nó “có một phần lớn trùng lặp với những nội

Chuyên đề



“Dù Hàn Quốc quyết định tham gia TPP vào thời điểm nào, cũng sẽ ảnh hưởng cục diện đàm phán TPP mà theo như nhiều người dự đoán là chưa thể kết thúc vào cuối năm nay”

đã được đàm phán trong FTA Hàn Quốc - Hoa Kỳ”.

Lợi vì Hàn Quốc sẽ tiếp tục duy trì được lợi thế cạnh tranh của mình ở khu vực thị trường này (trong đó đặc biệt là với Hoa Kỳ) so với “đối thủ” Nhật Bản vừa tham gia TPP hồi tháng 7/2013- nhiều người cho rằng đây chính là lý do vì sao Hàn Quốc lại “bồng nhiên” đặc biệt quan tâm đến TPP trong thời gian gần đây trong khi trước đó không mấy nhiệt tình.

Còn không lợi vì Hàn Quốc đã và sắp có FTA với tất cả các nước thành viên TPP rồi nên việc tham gia TPP sẽ chỉ có tính chất mở rộng lợi ích chứ không thể tạo ra một bước đột phá nào cho thương mại và đầu tư của nước này. Trong khi đó, Hàn Quốc có thể sẽ phải chịu những rủi ro từ những cam kết rất cao trong TPP hay một số vấn đề mới chưa có trong FTA với Hoa

Kỳ như vấn đề doanh nghiệp nhà nước - hiện Hàn Quốc vẫn duy trì một số doanh nghiệp nhà nước, chủ yếu ở các lĩnh vực thiết yếu.

Ngoài ra, tham gia TPP vào giai đoạn này, khi mà đàm phán đang gấp rút để kết thúc vào cuối năm nay, Hàn Quốc sẽ phải chấp nhận tất cả những gì đã được thống nhất trước đó. Thêm nữa, nếu tuyên bố tham gia vào thời điểm này thì việc được chính thức ngồi vào bàn đàm phán của Hàn Quốc cũng phải mất một thời gian dài cho thủ tục chấp thuận ở các nước thành viên khác (như Hoa Kỳ phải mất đến 90 ngày), trong khi TPP cũng chỉ còn 3 tháng nữa là đến hạn kết thúc như mục tiêu đề ra.

Nói chung, dù Hàn Quốc quyết định tham gia TPP vào thời điểm nào, cũng sẽ ảnh hưởng cục diện đàm phán TPP mà theo như nhiều người dự đoán là chưa thể kết thúc vào cuối năm nay. Và nếu Hàn Quốc tham gia, có lẽ, sẽ nhiều nước nữa muốn tham gia mà cụ thể Thái Lan, Indonesia, Đài Loan... đã từng bày tỏ ý định tương tự. Cục diện TPP, vì thế, cũng sẽ càng ngày càng khó đoán định hơn.





ỦY BAN TƯ VẤN VỀ CHÍNH SÁCH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ
TRUNG TÂM WTO
PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
Địa chỉ: Số 09 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: 04.35771458
Fax: 04.35771459
Email: banthuky@trungtamwto.vn
Website: www.trungtamwto.vn/www.wtocenter.vn